

ĐỀ ÔN TOÁN SỐ 2

...../3,0đ	Phần I: Trắc nghiệm (3 điểm) <i>* Khoanh tròn vào chữ cái (A, B, C, D) đặt trước ý trả lời đúng (từ bài 1 đến 4):</i>
...../0,5đ	Bài 1: Chữ số 8 trong số 7,528 có giá trị là: A. 8 trăm B. 8 phần mười C. 8 phần trăm D. 8 phần nghìn
...../0,5đ	Bài 2: một hình lập phương có chu vi đáy là 36cm cạnh của hình lập phương là: A. 18 cm B. 12 cm C. 9 cm D. 6 cm
...../0,5đ	Bài 3: Các số 8,027; 8,207; 8,127; ; 8,127 được sắp theo thứ tự từ lớn đến bé là: A. 8,027; 8,072; 8,127; 8,207 B. 8,207; 8,027; 8,072; 8,127 C. 8,207; 8,127; 8,027; 8,702. D. 8,207; 8,127; 8,072; 8,027.
	Bài 4: Kết quả của phép nhân $25,86 \times 100$ là: A. 25,8 6 B. 2,586 C. 2586 D. 25860
...../0,5đ	Bài 5: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống: ☐ a) Tỉ số phần trăm của 3 và 4 là 75%.
...../1,0đ	☐ b) Một tấm bìa hình tròn có đường kính là 8 cm thì diện tích bìa là: 50,24cm.
	Phần I: Tự luận (7 điểm) Bài 1: Đặt tính rồi tính: a) 4 giờ 35 phút + 8 giờ 42 phút b) $57,23 - 6,185$ c) $35,05 \times 4,2$ d) 18 phút 55 giây : 5
...../2,0đ	Bài 2: a) Tìm x: (1 điểm) b) Tính bằng cách thuận tiện nhất: (1 điểm) $61,6 - x = 216,72 : 4,2$ $12,4 \times 72,53 + 27,47 \times 12,4$
...../2,0đ	Bài 3: Hai ô tô xuất phát từ A và B cùng một lúc và đi ngược chiều nhau. Sau 2 giờ chúng gặp nhau. Quãng đường AB dài 162 km . a)Tìm vận tốc mỗi ô tô ,biết rằng vận tốc của ô tô đi từ A bằng $\frac{4}{5}$ vận tốc của ô tô đi từ B. b) Điểm gặp nhau cách A bao nhiêu ki-lô- mét.

[illegible][illegible][illegible][illegible]

ĐÁP ÁN ĐỀ ÔN TOÁN SỐ 2

PHẦN I:/ 3 điểm

<u>Bài 1</u>	<u>Bài 2</u>	<u>Bài 3</u>	<u>Bài 4</u>
D (0,5 điểm)	C (0,5 điểm)	A (0,5 điểm)	C (0,5 điểm)

Bài 5: (1 điểm)

a) Đ b) S (đúng mỗi ý đạt 0,5 điểm)

PHẦN II:/ 7 điểm

Bài 1: (2 điểm) Đặt tính rồi tính (mỗi câu đúng đạt 0,5 đ)

a) 4 giờ 35 phút + 8 giờ 42 phút 4 giờ 35 phút + 8 giờ 42 phút ----- 12 giờ 77 phút Hay 13 giờ 17 phút	b) $57,23 - 6,185$ 57, 23 - 6,185 ----- 51, 085
c) $35,05 \times 4,2$ 35,05 × 4,2 ----- 7010 14020 ----- 147,21	d) 18 phút 55 giây : 5 18 phút 55 giây 5 3 phút=180 giây 3 phút 47 giây ----- 235 giây 35 0

Bài 2: (2 điểm)

a) Tìm x:

$$\begin{aligned} 61,6 - x &= 216,72 : 4,2 \\ 61,6 - x &= 51,6 & (0,5 \text{ đ}) \\ x &= 61,6 - 51,6 \\ x &= 10 \end{aligned} \quad \left. \vphantom{\begin{aligned} 61,6 - x &= 216,72 : 4,2 \\ 61,6 - x &= 51,6 \\ x &= 61,6 - 51,6 \\ x &= 10 \end{aligned}} \right\}$$

b) Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$\begin{aligned} &12,4 \times 72,53 + 27,47 \times 12,4 \\ &= 12,4 \times (72,53 + 27,47) & (0,5 \text{ đ}) \\ &= 12,4 \times 100 \\ &= 1240 \end{aligned} \quad \left. \vphantom{\begin{aligned} &12,4 \times 72,53 + 27,47 \times 12,4 \\ &= 12,4 \times (72,53 + 27,47) \\ &= 12,4 \times 100 \\ &= 1240 \end{aligned}} \right\} (0,5 \text{ đ})$$

Bài 3: (2 điểm)

Bài giải

$$\begin{aligned} &\text{Tổng vận tốc hai xe là} \\ &162 : 2 = 81 \text{ (km/ giờ)} \end{aligned} \quad \left. \vphantom{\begin{aligned} &\text{Tổng vận tốc hai xe là} \\ &162 : 2 = 81 \text{ (km/ giờ)} \end{aligned}} \right\} 0,5 \text{ đ} (0,5 \text{ đ})$$

Tổng số phần bằng nhau là:

$$4 + 5 = 9 \text{ (phần)}$$

Vận tốc ô tô đi từ A là:

$$81 : 9 \times 4 = 36 \text{ (km/giờ)}$$

} 0,5 đ

Vận tốc ô tô đi từ B là:

$$81 : 9 \times 5 = 45 \text{ (km/giờ)}$$

} 0,5 đ

Điểm gặp nhau cách A là:

$$36 \times 2 = 72 \text{ (km)}$$

} 0,5 đ

- HS có thể làm cách khác, nếu đúng vẫn đạt điểm. Trừ 0,5 điểm toàn bài đối với trường hợp ghi thiếu hoặc sai tên đơn vị và đáp số.

Bài 4: (1 điểm)

Bài giải

Thể tích lớp học dạng hình hộp chữ nhật

$$9,5 \times 5 \times 3,2 = 152 \text{ (m}^3\text{)}$$

Số người trong lớp học có là

$$38 + 1 = 39 \text{ (người)}$$

Lượng không khí cần cho 39 người là

$$39 \times 4 = 156 \text{ (m}^3\text{)}$$

Vậy phòng học không đủ không khí cho một lớp học gồm 38 học sinh và 1 giáo viên.

- HS có thể làm cách khác, nếu đúng vẫn đạt điểm. HS tìm đúng kết quả đạt 1 điểm, không ghi điểm từng phần.